TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H□NG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-4-2018
V/v ly hôn giữa chị H và anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhàn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thực và bà Trần Thị Nơi.
- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 06-4-2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2018/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2018 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐST - HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1992 (có mặt).

Nơi ĐKHKTT: Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.
Chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990 (có đơn xin xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, chị Phạm Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Thanh T trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 08-01-2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, vợ chồng không bảo ban được nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi cọ nhau. Mâu thuẫn căng thẳng vợ chồng sống ly thân từ

tháng 7/2017 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn, chị đề nghị Toà án nhân dân (TAND) huyện H giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về nuôi con chung: Chị và anh T có 01 con chung là Nguyễn Mạnh T1, sinh ngày 16-10-2015. Hiện nay chị đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu khi ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về chia tài sản chung: Chị và anh T thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 08-02-2018, anh Nguyễn Thanh T trình bày: Về hôn nhân: Anh và Phạm Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 08-01-2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 4/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, vợ chồng không bảo ban nhau trong cuộc sống làm ăn, vợ chồng thường xuyên cãi cọ nhau. Mâu thuẫn căng thẳng và sống ly thân từ tháng 7/2017 đến nay. Nay chị H khởi kiện ly hôn anh, anh đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn. Về nuôi con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Nguyễn Mạnh T1, sinh ngày 16-10-2015. Hiện nay đang do chị H nuôi dưỡng, khi ly hôn tôi xin được nuôi con, nếu chị H xin nuôi con tôi cũng đồng ý. Về chia tài sản: Anh và chị H thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, trước khi Hội đồng xét xử nghị án, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị H được ly hôn anh T; Về nuôi con chung: Chị H và anh T có 01 con chung là Nguyễn Mạnh T1, sinh ngày 16-10-2015. Giao cháu T1 chị H tiếp tục nuôi dưỡng; Về chia tài sản chung: Chị H và anh T thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có; Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Phạm Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Thanh T, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện H, tỉnh Thái Bình.

[3] Bị đơn là anh T có đơn xin xử vắng mặt, vì vậy Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân*: Chị Phạm Thị H kết hôn với anh Nguyễn Thanh T là do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng kí kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 08-01-2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, vợ chồng không bảo ban được nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi cọ. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đ- ợc, cần xử cho ly hôn giữa chị H và anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[5] *Về nuôi con chung*: Chị H và anh T có 01 con chung là Nguyễn Mạnh T1, sinh ngày 16-10-2015. Hiện chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu T1. Cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị H và anh T để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung của chị H. Vì vậy, cần giao cháu Nguyễn Mạnh T1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận sự tự nguyện nuôi con hoàn toàn của chị H là phù hợp với quy định tại Điều 81 - Luật hôn nhân và gia đình.

[6] *Về chia tài sản:* Chị H, anh T thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] *Về nợ chung:* Không có.

[8] *Về án phí*: Chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của UBTVQH về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Thanh T.

2. *Về nuôi con chung*: Chị H và anh T có 01 con chung là Nguyễn Mạnh T1, sinh ngày 16-10-2015. Giao con chung Nguyễn Mạnh T1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: Chị H, anh T thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về nợ chung:* Không có.

5. *Về án phí*: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005052 ngày 08-02-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình, chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Trần Thị Nhàn

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu tại UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.